

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; quy mô công trình và thời hạn tồn tại của công trình theo giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn cấp giấy phép xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định về thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; quy mô và thời hạn tồn tại của công trình theo giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Đối tượng áp dụng: Quyết định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài là chủ đầu tư xây dựng công trình; các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác cấp giấy phép xây dựng và giám sát thực hiện xây dựng theo giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng sau (trừ các công trình thuộc Khoản 2 Điều này):

a) Công trình xây dựng cấp I, cấp II;

b) Công trình tôn giáo;

c) Công trình di tích lịch sử - văn hóa, công trình tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng;

d) Công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị theo quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này;

đ) Công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

e) Công trình thuộc dự án;

g) Các công trình khác do Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh cấp giấy phép xây dựng các công trình xây dựng thuộc phạm vi quản lý của mình trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thực hiện theo Khoản 3 Điều 103 của Luật Xây dựng năm 2014, trừ các công trình xây dựng quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này.

4. Đối với các công trình xin cấp giấy phép xây dựng thuộc đối tượng phải thẩm định thiết kế, cơ quan cấp giấy phép xây dựng có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, rà soát các điều kiện cấp giấy phép xây dựng, hướng dẫn chủ đầu tư gửi hồ sơ trình thẩm định thiết kế đến cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp để thẩm định thiết kế trước khi tiến hành cấp giấy phép xây dựng.

Điều 3. Cấp giấy phép xây dựng có thời hạn

1. Quy mô xây dựng công trình theo giấy phép xây dựng có thời hạn: Quy mô tối đa của công trình xin cấp giấy phép xây dựng có thời hạn là cấp IV, nhà trệt, không có tầng hầm.

2. Thời hạn tồn tại của công trình theo giấy phép xây dựng có thời hạn

a) Đối với các khu vực có quy hoạch phân khu có thời hạn triển khai quy hoạch cụ thể thì thời hạn tồn tại của công trình xin cấp giấy phép xây dựng không được quá thời hạn triển khai quy hoạch.

b) Đối với các khu vực có quy hoạch phân khu chưa có thời hạn triển khai quy hoạch cụ thể thì thời hạn tồn tại của công trình không quá 05 năm kể từ ngày cấp giấy phép xây dựng.

c) Trường hợp có thay đổi về quy hoạch, nếu công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trước đây đủ điều kiện để cấp giấy phép xây dựng theo quy định thì chủ đầu tư có thể gửi đơn đến cơ quan cấp giấy phép xây dựng để được cấp giấy phép xây dựng chính thức.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2018.

2. Quyết định này thay thế các Quyết định sau:

a) Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc quy định thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; quy mô công trình và thời hạn tồn tại của công trình theo giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

b) Quyết định 07/2017/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc quy định thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; quy mô công trình và thời hạn tồn tại của công trình theo giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

3. Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì phối hợp các sở, ban ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi và kiểm tra thực hiện Quyết định này.

4. Các cơ quan cấp giấy phép xây dựng có trách nhiệm lập và niêm yết công khai các thủ tục hành chính về cấp giấy phép xây dựng theo quy định.

5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Công báo;
- Hộp thư điện tử:
phongkiemtravanban2012@gmail.com;
- Lưu: TH, HC *phuu* (AAb)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thành Trí



PHỤ LỤC

**CÁC TUYẾN, TRỤC ĐƯỜNG PHỐ CHÍNH TẠI
CÁC ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

(Kể theo Quyết định số 23 /2018/QĐ-UBND ngày 04 / 10/2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Tên đường	Ghi chú
Thành phố Sóc Trăng		
1	Quốc lộ 1A	Đoạn qua thành phố Sóc Trăng Đoạn tuyến tránh thành phố Sóc Trăng từ Km 2127+320,75 đến Km 2136+810 Quốc lộ 1A
2	Quốc lộ 60	Đoạn từ Quốc lộ 1A đến Đường Tôn Đức Thắng (kể cả đoạn qua địa bàn huyện Châu Thành)
3	Đường Hùng Vương	Toàn tuyến
4	Đường Trần Hưng Đạo	Toàn tuyến
5	Đường Mạc Đĩnh Chi	Toàn tuyến
6	Đường Tỉnh 934	Đoạn từ Quốc lộ 1A đến Ngã ba Trạm máy kéo (kể cả đoạn qua địa bàn huyện Mỹ Xuyên)
7	Đường Bạch Đằng	Toàn tuyến